

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /STC-QLCS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 07 năm 2026

Về việc ý kiến góp ý đối với Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng

Kính gửi: Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 4510/UBND-KT ngày 28/5/2026 về Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng (kèm theo Công văn số 408/LTT-KHTC ngày 26/05/2026 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng về Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê của Trường), theo đó giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn đơn vị thực hiện theo quy định.

Liên quan vấn đề trên, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về quy định pháp luật

(1) Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Luật số 56/2024/QH15 và tại Điều 8 Luật số 90/2025/QH15) quy định cụ thể tại các Điều: Điều 55 (*Quy định chung về việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết*), Điều 56 (*Sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh*) và Điều 57 (*Sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê*).

(2) Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025; bãi bỏ: Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017, Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024, Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025) quy định:

Tại khoản 3 Điều 48 (Quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập): “3. Trường hợp tài sản công phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mà đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu sử dụng để cung cấp dịch vụ cho các đối tượng khác không phải là đối tượng được cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của đơn vị và thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58 của Luật thì được xác định là sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết và phải thực hiện theo quy định tại các Điều 55, 56, 57 và 58 của Luật và các Điều 51, 52, 53, 54 và 55 Nghị định này.”.

- Tại khoản 4 Điều 51 (Yêu cầu khi sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết):

“4. Tính đủ khấu hao tài sản cố định, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về thuế, phí, lệ phí và các nghĩa vụ tài chính khác với Nhà nước theo quy định của pháp luật, gồm:

a) Chi phí khấu hao tài sản cố định đối với các tài sản công trực tiếp sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước một khoản tiền tối thiểu bằng 2% doanh thu đơn vị sự nghiệp công lập thu được từ hoạt động kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết (ngoài các khoản thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác theo quy định tại điểm đ khoản này). Vào cuối năm tài chính, đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm xác định mức nộp cụ thể căn cứ vào tỷ lệ nộp cụ thể trong Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt và doanh thu thực tế từ hoạt động kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết để nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước tại Kho bạc nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản.

c) Các đối tượng không phải nộp khoản tiền quy định tại điểm b khoản này:

Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục và đào tạo, thể dục, thể thao, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, môi trường;

Đơn vị sự nghiệp công lập lựa chọn chuyển sang hình thức nhà nước cho thuê đất và thực hiện nộp tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai;

Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

d) Các khoản thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật. Trong đó, đơn vị sự nghiệp công lập không phải nộp tiền thuê đất khi sử dụng tài sản gắn liền với đất vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết, trừ trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập lựa chọn chuyển sang thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai và thực hiện nộp tiền thuê đất cho Nhà nước.”.

- Tại Điều 52 (Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết):

“1. Thẩm quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết:

a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương phê duyệt...

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc phân cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án đối với tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm lập Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo Mẫu số 03/TSC-ĐA ban hành kèm theo Nghị định này, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có cơ quan quản lý cấp trên) xem xét, có ý kiến về Đề án, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này xem xét, phê duyệt.

Hồ sơ trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt đề án gồm:

a) Văn bản đề nghị phê duyệt đề án của đơn vị sự nghiệp công lập: 01 bản chính.

b) Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có cơ quan quản lý cấp trên) có ý kiến về đề án: 01 bản chính.

c) Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết của đơn vị: 01 bản chính.

d) Văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của đơn vị: 01 bản sao.

đ) Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): 01 bản sao.

...

5. Sau khi Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt mà đơn vị phát sinh việc sử dụng các tài sản khác vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết thì việc lập, có ý kiến, trình, phê duyệt Đề án sử dụng tài sản đó vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết được thực hiện theo quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều này. Trường hợp cần điều chỉnh nội dung của đề án đã được phê duyệt thì đơn vị báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt đề án xem xét, quyết định việc điều chỉnh...”.

- Tại Điều 53 (Sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh)

“1. Tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập được sử dụng vào mục đích kinh doanh quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật được quy định chi tiết như sau:

a) Tài sản được giao, đầu tư xây dựng, mua sắm để thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao nhưng chưa sử dụng hết công suất là những tài sản được Nhà nước giao, đầu tư xây dựng, mua sắm để thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao theo đúng quy định của pháp luật nhưng chưa sử dụng hết công suất mà không thể áp dụng hình thức thu hồi, điều chuyển.

b) Tài sản được đầu tư xây dựng, mua sắm theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt để phục vụ hoạt động kinh doanh mà không do ngân sách nhà nước đầu tư.

2. Căn cứ Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Điều 52 Nghị định này, đơn vị sự nghiệp công lập có tài sản công quyết định cụ thể việc sử dụng tài sản vào mục đích kinh doanh.

3. Số tiền thu được từ việc sử dụng tài sản vào mục đích kinh doanh, sau khi chi trả các chi phí hợp lý có liên quan, trả nợ vốn vay, vốn huy động (nếu có), thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, phần còn lại đơn vị sự nghiệp công lập được quản lý, sử dụng theo quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.”.

- Tại Điều 54 (Sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê)

“1. Tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập được sử dụng vào mục đích cho thuê quy định tại khoản 1 Điều 57 của Luật được quy định chi tiết như sau:

a) Tài sản được giao, đầu tư xây dựng, mua sắm để thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao nhưng chưa sử dụng hết công suất theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 53 Nghị định này.

b) Tài sản được đầu tư xây dựng, mua sắm theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt để cho thuê mà không do ngân sách nhà nước đầu tư.

2. Căn cứ Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Điều 52 Nghị định này, đơn vị sự nghiệp công lập có tài sản công quyết định cụ thể việc cho thuê tài sản công.

3. Việc cho thuê tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện theo các phương thức sau:

a) Việc cho thuê tài sản công được thực hiện theo phương thức đấu giá, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này. Việc đấu giá cho thuê tài sản được thực hiện theo quy định tại các khoản 3, 4, 5 và 6 Điều 24 Nghị định này và pháp luật về đấu giá tài sản. Trường hợp tổ chức đấu giá không thành thì Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập có tài sản quyết định tiếp tục đấu giá để cho thuê tài sản công hoặc không tiếp tục thực hiện việc cho thuê tài sản.

Giá khởi điểm để đấu giá do người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định phù hợp với giá cho thuê trên thị trường của tài sản cùng loại hoặc tài sản có tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng, xuất xứ tương đương. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập được thành lập Hội đồng thẩm định giá theo quy định của pháp luật về giá hoặc thuê doanh nghiệp thẩm định giá để thẩm định giá làm cơ sở quyết định giá khởi điểm đấu giá cho thuê tài sản.

Việc thẩm định giá của hội đồng thẩm định giá, doanh nghiệp thẩm định giá được thực hiện theo pháp luật về giá. Việc lựa chọn doanh nghiệp thẩm định giá được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

b) Cho thuê trực tiếp áp dụng trong trường hợp cho thuê tài sản trong thời gian dưới 30 ngày/01 lần thuê hoặc có giá trị gói thuê dưới 50 triệu đồng/01 lần thuê.

...

7. Số tiền thu được từ việc cho thuê tài sản, sau khi chi trả các chi phí hợp lý có liên quan, trả nợ vốn vay, vốn huy động (nếu có), thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, phần còn lại đơn vị sự nghiệp công lập được quản lý, sử dụng theo quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.”.

(3) Quyết định số 02/2026/QĐ-CTUBND ngày 16/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh; tại khoản 1 Điều 23 (Thẩm quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự

ng nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết) quy định:

“1. Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công (trừ cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô) vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết tại đơn vị.”.

2. Ý kiến của Sở Tài chính

2.1. Căn cứ nội dung Đề án, Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; có chức năng đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; kết hợp đào tạo với thực hiện nghiên cứu và chuyển giao các kết quả nghiên cứu khoa học về lĩnh vực đào tạo nghề nghiệp và công nghệ kỹ thuật cho xã hội.

Theo Đề án, Trường dự kiến sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê đối với nhà và tài sản gắn liền với đất (công trình sự nghiệp) tại cơ sở nhà đất 390 đường Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ và Quyết định số 02/2026/QĐ-CTUBND ngày 16/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê đối với cơ sở hoạt động sự nghiệp thuộc thẩm quyền xem xét, phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

2.2. Qua nghiên cứu hồ sơ Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Tài chính nhận thấy Đề án đã được xây dựng theo Mẫu số 03/TSC-ĐA ban hành kèm theo Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ; đã xác định được tài sản dự kiến đưa vào cho thuê, mục đích khai thác và phương án tổ chức thực hiện. Tuy nhiên, để bảo đảm Đề án đáp ứng đầy đủ quy định của pháp luật và có đủ cơ sở trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định, Sở Tài chính đề nghị Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục rà soát, hoàn thiện các nội dung sau:

1. Rà soát, cập nhật đầy đủ căn cứ pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và cơ quan chủ quản của Trường theo các quyết định hiện hành; đồng thời bổ sung, làm rõ sự cần thiết của việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, bảo đảm việc khai thác tài sản không ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, hoạt động đào tạo và các nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Tại Đề án, Trường xác định các tài sản gồm sân bóng đá mini, sân bóng chuyền và khu ký túc xá là các tài sản hiện chưa sử dụng hết công suất và dự kiến đưa vào cho thuê. Tuy nhiên, Đề án chủ yếu mô tả hiện trạng sử dụng mà chưa có số liệu chứng minh cụ thể mức độ khai thác đối với từng tài sản (diện tích, thời gian sử dụng phục vụ đào tạo, tỷ lệ sử dụng thực tế, phần diện tích và thời gian còn lại dự kiến cho thuê). Đề nghị Trường rà soát, bổ sung đầy đủ số liệu, tài liệu chứng minh các tài sản nêu trên thuộc trường hợp chưa sử dụng hết công suất theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 53 và điểm a khoản 1 Điều 54 Nghị định số

186/2025/NĐ-CP; đồng thời làm rõ việc đưa tài sản vào cho thuê không ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ đào tạo và nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.

3. Rà soát, đánh giá sự phù hợp của phương án cho thuê với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và các quy hoạch chuyên ngành có liên quan; bảo đảm việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê không làm thay đổi mục đích sử dụng đất, công năng của công trình và không ảnh hưởng đến hoạt động của Nhà trường.

4. Hoàn thiện phương án khai thác tài sản; làm rõ phạm vi khai thác, đối tượng thuê, phương thức lựa chọn đối tượng thuê, cơ chế quản lý, giám sát việc thực hiện hợp đồng và trách nhiệm của các bên trong quá trình khai thác. Việc tổ chức cho thuê tài sản chỉ được thực hiện sau khi Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật có liên quan.

5. Tại Đề án, Trường xác định thời gian thực hiện Đề án là 10 năm. Tuy nhiên, theo quy định của Nghị định số 186/2025/NĐ-CP, thời hạn thực hiện Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê không quá 05 năm. Đề nghị Trường rà soát, điều chỉnh thời hạn thực hiện Đề án bảo đảm phù hợp quy định; đồng thời rà soát sự thống nhất giữa thời hạn thực hiện Đề án, thời hạn cho thuê từng tài sản và các nội dung tại phần thuyết minh, phương án khai thác, bảng tính hiệu quả tài chính và các phụ lục kèm theo. Khi hết thời hạn cho thuê, việc tiếp tục khai thác tài sản (nếu có) phải được xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Tại Đề án, Trường xác định khu ký túc xá được đầu tư nhằm phục vụ nhu cầu lưu trú của học sinh, sinh viên; đồng thời đề xuất sử dụng phần diện tích còn trống để cho đơn vị khác thuê làm phòng học hoặc bố trí chỗ ở cho học viên ở xa. Tuy nhiên, Đề án chưa làm rõ căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn của việc sử dụng công trình ký túc xá để làm phòng học; chưa đánh giá sự phù hợp với công năng công trình, mục tiêu đầu tư, tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên ngành và chưa chứng minh việc khai thác không ảnh hưởng đến nhu cầu lưu trú của học sinh, sinh viên.

Đề nghị Trường bổ sung, làm rõ các nội dung nêu trên; trường hợp tiếp tục đề xuất sử dụng ký túc xá để làm phòng học thì cần bổ sung căn cứ pháp lý, đối tượng thuê, quy mô sử dụng, phương án quản lý, giải pháp bảo đảm an toàn công trình, phòng cháy chữa cháy và trách nhiệm của các bên trong quá trình khai thác.

Đồng thời, trường hợp Đề án vẫn xác định khai thác khu ký túc xá cho nhiều mục đích (làm phòng học và bố trí lưu trú), đề nghị xây dựng phương án khai thác, phương án tài chính riêng cho từng mục đích; trường hợp chỉ khai thác làm phòng học thì rà soát, chỉnh sửa thống nhất toàn bộ nội dung Đề án.

7. Theo Đề án, Trường đã xây dựng đơn giá cho thuê đối với từng loại tài sản và dự kiến doanh thu hằng năm từ hoạt động cho thuê. Tuy nhiên, Đề án chưa thuyết minh đầy đủ căn cứ xác định đơn giá; chưa làm rõ cơ sở khảo sát giá thị trường hoặc kết quả thẩm định giá; chưa xác định căn cứ xác định giá khởi điểm đối với trường hợp phải thực hiện đấu giá theo quy định.

Đề nghị Trường bổ sung phương pháp xác định giá cho thuê đối với từng tài sản; làm rõ việc xác định giá bảo đảm phù hợp với giá thị trường của tài sản cùng loại hoặc tài sản có tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng, xuất xứ tương đương theo quy định tại khoản 3 Điều 54 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP; đồng thời bổ sung căn cứ xác định giá khởi điểm và phương án thẩm định giá (nếu thuộc trường hợp phải đấu giá).

8. Đề án đã xây dựng phương án tài chính nhưng chưa làm rõ căn cứ xác định các khoản nghĩa vụ tài chính phải thực hiện đối với Nhà nước và trường hợp được miễn nghĩa vụ nộp khoản tiền bằng 2% doanh thu (nếu có). Đề nghị Trường rà soát, bổ sung căn cứ pháp lý và xác định rõ việc thực hiện nghĩa vụ tài chính theo khoản 4 Điều 51 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP. Hoàn thiện phương án tài chính của Đề án; làm rõ căn cứ xác định doanh thu, chi phí, nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước, phương án quản lý, sử dụng nguồn thu từ hoạt động cho thuê tài sản công; đồng thời rà soát việc thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP, xác định rõ trường hợp được áp dụng cơ chế miễn, giảm (nếu có) và bổ sung căn cứ pháp lý tương ứng.

9. Qua rà soát Đề án, đối với khu ký túc xá, Trường dự kiến thời hạn cho thuê là **12 tháng** và thực hiện theo hình thức **cho thuê trực tiếp**. Đề nghị Trường rà soát, làm rõ căn cứ pháp lý áp dụng phương thức cho thuê trực tiếp; trường hợp không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 54 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP (cho thuê dưới 30 ngày/lần thuê hoặc giá trị gói thuê dưới 50 triệu đồng/lần thuê) thì nghiên cứu điều chỉnh phương thức lựa chọn đối tượng thuê theo đúng quy định.

Rà soát, hoàn thiện phương án xác định giá cho thuê tài sản công. Đề nghị Trường bổ sung đầy đủ căn cứ, phương pháp xác định giá cho thuê đối với từng tài sản đưa vào khai thác; làm rõ việc xác định giá đã bảo đảm phù hợp với giá thị trường của tài sản cùng loại hoặc tài sản có tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng, xuất xứ tương đương theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật về giá.

Đối với các trường hợp phải thực hiện đấu giá cho thuê tài sản công, đề nghị bổ sung căn cứ xác định giá khởi điểm, phương án thẩm định giá hoặc cơ sở để Hội đồng thẩm định giá xác định giá khởi điểm theo quy định của Nghị định số 186/2025/NĐ-CP. Đồng thời, rà soát sự phù hợp của phương thức lựa chọn đối tượng thuê đối với từng tài sản. Trường hợp Đề án đề xuất cho thuê trực tiếp thì cần làm rõ căn cứ pháp lý để áp dụng hình thức này; trường hợp không thuộc các trường hợp được cho thuê trực tiếp theo khoản 3 Điều 54 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP thì phải điều chỉnh phương thức lựa chọn đối tượng thuê bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

10. Rà soát toàn bộ hồ sơ Đề án, bảo đảm sự thống nhất giữa nội dung thuyết minh, các bảng biểu, phụ lục và tài liệu kèm theo; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước cơ quan có thẩm quyền về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của hồ sơ, số liệu và nội dung Đề án. Sau khi tiếp thu và hoàn thiện các nội dung nêu trên, đề

ngị Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh hoàn chỉnh Đề án theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

Sở Tài chính có ý kiến với nội dung nêu trên đến Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Thành phố (để báo cáo);
- GD, PGD;
- Lưu: VT, QLCS.hp dung(02b)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Ngọc Thảo